

Mẫu số: D24-THADS

(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP

ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-CTHADS

Tuyên Quang, ngày 08 tháng 11 năm 2024.

THÔNG BÁO

Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 26/2013/QĐST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2013; Quyết định số 52/2013/QĐST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2013; Quyết định số 53/2013/QĐST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2013; Quyết định số 60/2013/QĐST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2013; Quyết định số 105/2013/QĐST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2013; Quyết định số 106/2013/QĐST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2013; Quyết định số 107/2013/QĐST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2013; Quyết định số 108/2013/QĐST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2013; Quyết định số 02/2014/QĐST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2014; Quyết định số 82/2014/QĐST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2014 và Quyết định số 14/2015/QĐST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2015 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Quyết định thi hành án số 510/QĐ-CCTHA ngày 20 tháng 5 năm 2013; Quyết định thi hành án số 511/QĐ-CCTHA ngày 20 tháng 5 năm 2013; Quyết định thi hành án số 573/QĐ-CCTHA ngày 19 tháng 6 năm 2013; Quyết định thi hành án số 672/QĐ-CCTHA ngày 29 tháng 7 năm 2013; Quyết định thi hành án số 719/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 8 năm 2013; Quyết định thi hành án số 720/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 8 năm 2013; Quyết định thi hành án số 772/QĐ-CCTHA ngày 30 tháng 8 năm 2013; Quyết định thi hành án số 818/QĐ-CCTHA ngày 11 tháng 9 năm 2013; Quyết định thi hành án số 720/QĐ-CCTHA ngày 03 tháng 6 năm 2014; Quyết định thi hành án số 821/QĐ-CCTHA ngày 14 tháng 7 năm 2014; Quyết định thi hành án số 338/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 02 năm 2015 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-CTHADS ngày 15 tháng 12 năm 2014; Quyết định số 02/QĐ-CTHADS ngày 15 tháng 12 năm 2014; Quyết định số 03/QĐ-CTHADS ngày 15 tháng 12 năm 2014; Quyết định số 04/QĐ-CTHADS ngày 15 tháng 12 năm 2014; Quyết định số 05/QĐ-CTHADS ngày 15 tháng 12 năm 2014; Quyết định số 06/QĐ-CTHADS ngày 15 tháng 12 năm 2014; Quyết định số 07/QĐ-CTHADS ngày 15 tháng 12 năm 2014; Quyết định số 08/QĐ-CTHADS

ngày 15 tháng 12 năm 2014; Quyết định số 11/QĐ-CTHADS ngày 15 tháng 12 năm 2014; Quyết định số 12/QĐ-CTHADS ngày 15 tháng 12 năm 2014 và Quyết định số 13/QĐ-CTHADS ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang về rút hồ sơ thi hành án.

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 27/QĐ-CTHADS ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ kết quả thẩm định giá số 302/2024/149.1/CT-TĐGVP ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Công ty TNHH Thẩm định giá – Đấu giá Vĩnh Phúc;

Căn cứ Biên bản thoả thuận về tổ chức thẩm định giá, tổ chức bán đấu giá tài sản ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản.

Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang lựa chọn: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản – Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang.

Địa chỉ: Số 6 đường Chiến thắng Sông Lô, phường Tân Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản các tài sản đã kê biên sau:

1, Về quyền sử dụng đất:

Quyền sử dụng đất, thửa số 115, tờ bản đồ số 06, địa chỉ thửa đất: thôn Hợp Hoà 2 (nay là thôn 4), xã Lương Vượng, thành phố Tuyên Quang; Diện tích: 263,5m²; Hình thức sử dụng riêng: 263,5m², chung: không; Mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn: 190,0m², đất trồng cây lâu năm: 73,5m²; Thời hạn sử dụng: đất ở tại nông thôn: lâu dài, đất trồng cây lâu năm: đến ngày 24/8/2061; Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 853370 do UBND thành phố Tuyên Quang cấp ngày 16/11/2011, số vào sổ cấp giấy CNQSD đất: CH 000252/LV

2, Về tài sản trên đất:

* Ngôi nhà thứ nhất: Nhà xây cấp 4 xây dựng năm 1993, 02 tầng chống nóng lợp proximang, cao 1,5m, tường xây chịu lực 220, lăn sơn màu xanh, nền lát gạch men 400 × 400. Diện tích xây dựng (7,2m × 3,85m) + (4,5m × 7,5m) × 2 = 122,94m². Chất lượng sử dụng còn khoảng 60%.

- Công trình vệ sinh: Nhà cấp 4 xây bán mái tường 220 lợp proximang, nền lát gạch men 300×300, diện tích xây dựng 1,6m × 3,9m = 6,24m². Chất lượng sử dụng còn khoảng 50%.

- Bán mái sân trước xây cấp 4, tường 110 lợp tôn màu xanh, vì kèo thép, nền lát gạch giềng đáy màu đỏ 400 × 400, kích thước 4,5 × 3m = 13,5m². Chất lượng sử dụng còn khoảng 60%.

- Sân sau đổ bê tông mác 50, Diện tích xây dựng (5m × 2,6m) + (4,1m × 3,6m) = 27,76m². Chất lượng sử dụng còn khoảng 50%.

- Chuồng lợn xây dựng năm 2000, tường 220, nền đổ bê tông mác 50, lợp proximang vì kèo gỗ, diện tích xây dựng (3,55m × 8,4m) + (4,1m × 4,45m) = 48,06m². Chất lượng sử dụng còn khoảng 50%.

- 02 (Hai) hầm Bioga đường kính 3m, sâu 3,2m, diện tích xây dựng 22,60m³.
Thành tiền: 22,6 × 1.385.000đ/m³ = 31.301.000đ

- Giếng đào kích thước 1m, sâu 6m, diện tích xây dựng 4,7m³.

- 01 (một) Téc nước Sơn Hà dung tích 1500; 01 (một) téc nước Tân Á, dung tích 2000.

* Nhà thứ 2: Nhà xây cấp 4 bán mái, xây dựng năm 1997, tường 110 bở trụ, mái lợp tôn màu xanh vì kèo thép, nền láng xi măng mác 50, tường không lãn sơn hoặc vôi ve, diện tích xây dựng (3,45m + 3,1m) × 15,3 : 2 = 50.1m², chất lượng sử dụng còn khoảng 50%.

- Bán mái sân sau xây tường bở trụ, mái lợp proximang vì kèo gỗ, nền láng xi măng mác 30, diện tích xây dựng (3,1m + 2,8m) × 11,9 : 2 = 35,1m², chất lượng sử dụng còn khoảng 50%.

- Bể nước diện tích xây dựng 2m × 2,1m × 2 = 8,4m³. Chất lượng sử dụng còn khoảng 50%.

- Bán mái sân trước xây cấp 4, tường 110 lợp tôn màu xanh, vì kèo thép, nền láng xi măng mác 50, kích thước 2,1m × 3,45m = 7,25m². Chất lượng sử dụng còn khoảng 50%.

Vậy, thông báo để người phải thi hành án, người được thi hành án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Đào Đức Hải